VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN TOÁN HỌC
*
Số 163-TB/VTH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT II NĂM 2026

Viện Toán học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt II năm 2026 với các thông tin cụ thể như sau.

I. Ngành đào tạo

06 ngành

- Đại số và lý thuyết số;	Mã số: 9 46 01 04
- Toán giải tích;	Mã số: 9 46 01 02
- Hình học và tôpô;	Mã số: 9 46 01 05
- Phương trình vi phân và tích phân;	Mã số: 9 46 01 03
- Lý thuyết xác suất và thống kê toán học;	Mã số: 9 46 01 06
- Toán ứng dụng;	Mã số: 9 46 01 12

Số lượng nghiên cứu sinh và cán bộ có thể nhận hướng dẫn ở từng ngành được nêu chi tiết trong Phụ lục I đi kèm thông báo này.

II. Thời gian, hình thức và phương thức tuyển sinh

1. Thời gian:

- Hạn nộp hồ sơ: Tạm thu đến hết ngày 20 tháng 9 năm 2026.
- Thời gian xét tuyển: Dự kiến vào đầu tháng 10 năm 2026.
- Thời gian công bố kết quả tuyển chọn: Sau 10 ngày kể từ ngày xét tuyển.

- Thời gian gửi giấy nhập học: 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả tuyển chọn.

- Lệ phí đăng ký dự tuyển: 600.000đ/hồ sơ.

2. Phương thức tuyển sinh:

- Sau khi nộp hồ sơ, thí sinh được thông báo hồ sơ có đáp ứng được các yêu cầu dự tuyển hay không. Trường hợp cần thiết người dự định hướng dẫn yêu cầu thì thí sinh phải làm một bài kiểm tra chuyên môn.

- Nội dung xét tuyển: Thí sinh có hồ sơ đáp ứng được các yêu cầu dự tuyển sẽ được xét tuyển với các yêu cầu sau:

+ Trình bày bài luận về dự định nghiên cứu của mình trước một Tiểu ban chuyên môn.

+ Một phần của bài thuyết trình phải bằng tiếng Anh và do thí sinh tự chọn.

+ Thí sinh trả lời các câu hỏi của Tiểu ban chuyên môn.

- Xét trúng tuyển: đánh giá theo điểm từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu của từng chuyên ngành.

III. Thời gian đào tạo

- Thời gian đào tạo: 04 năm (48 tháng)

IV. Điều kiện dự thi

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng được các điều kiện sau:

1. Yêu cầu chung đối với người dự tuyển:

a) Người dự tuyển có tuổi không quá 45;

b) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

c) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

2. Người dự tuyển có một trong các văn bằng sau đây:

a) Bằng thạc sĩ Toán học hệ chính quy;

b) Bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên, của ngành Toán học, Khoa học tính toán, Toán ứng dụng, Toán cơ, Toán tin, Thống kê, Sư phạm Toán học, Sư phạm Tin học;

c) Bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên, hoặc bằng thạc sĩ, của một trong các ngành Khoa học tự nhiên, Công nghệ và Kỹ thuật, đồng thời đã hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ về Toán ở bậc đại học.

3. Điều kiện về ngoại ngữ:

a) Người dự tuyển là công dân Việt Nam, công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình tiến sĩ bằng tiếng nước ngoài phải có đủ trình độ để học, viết, giao tiếp, thuyết trình về Toán bằng tiếng Anh và đáp ứng các điều kiện về ngoại ngữ quy định tại Khoản 2, Điều 7, Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021;

b) Người dự tuyển không là công dân Việt Nam phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do Viện Toán học quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

4. Thư giới thiệu của 02 nhà toán học có học vị từ tiến sĩ trở lên, đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển, trong đó có ít nhất 01 người am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Khuyến khích người dự tuyển có thư giới thiệu của các nhà toán học quốc tế.

V. Hồ sơ tuyển sinh

1. Phiếu đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh;

2. Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương);

3. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan chủ quản (nếu có);

4. Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ có liên quan;

5. Lý lịch khoa học;

6. Đề cương nghiên cứu (bài luận về dự định nghiên cứu) và dự thảo kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (tham khảo Phụ lục II);

7. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học và thâm niên công tác (nếu có);

8. Thư giới thiệu của 02 nhà toán học có học vị từ tiến sĩ trở lên, đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển, trong đó có ít nhất 01 người am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Khuyến khích người dự tuyển có thư giới thiệu của các nhà toán học quốc tế.

Mọi chi tiết xin liên hệ tại:

Bộ phận Đào tạo, Viện Toán học

18 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0824802222-02437563474; Fax: 02437564303

Website: https://math.ac.vn/training/

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Viện HLKHCNVN (để báo cáo)
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng;
- Các sở Khoa học và Công nghệ;
- Các Viện, Trung tâm nghiên cứu;
- Lưu: VT, ĐT.

VIỆN TRƯỞNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ★ VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM ★ VIỆN TOÁN HỌC

Đoàn Thái Sơn

PHỤ LỤC I

(Phụ lục đi kèm với thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện Toán học đợt II năm 2026)

DANH MỤC CÁC NGÀNH TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT II NĂM 2026

STT	Ngành đào tạo	Cán bộ hướng dẫn	Chỉ tiêu dự kiến
1	Đại số và lý thuyết số Mã số: 9 46 01 04	GS.TSKH. Tạ Thị Hoài An	06
		PGS.TS. Đoàn Trung Cường	
		GS.TSKH. Nguyễn Tự Cường	
		GS.TSKH. Phùng Hồ Hải	
		GS.TSKH. Lê Tuấn Hoa	
		TS. Nguyễn Đăng Hợp	
		TS. Ngô Trung Hiếu	
		TS. Hà Minh Lam	
		PGS.TS. Trần Giang Nam	
		GS.TS. Lê Thị Thanh Nhàn	
		GS.TS. Nguyễn Quốc Thắng	
		TS. Đào Văn Thịnh	
		GS.TSKH. Ngô Việt Trung	
		TS. Nguyễn Chu Gia Vượng	
2	Hình học và tôpô Mã số: 9 46 01 05	PGS.TS. Vũ Thế Khôi	06
		TS. Mai Ngọc Hoàng Anh	
		TS. Đoàn Nhật Minh	
		PGS.TS. Nguyễn Tất Thắng	
		TS. Nguyễn Hữu Kiên	
		PGS.TS. Đinh Sĩ Tiệp	
3	Toán giải tích Mã số: 9 46 01 02	TS. Nguyễn Quỳnh Nga	06
		PGS.TS. Đỗ Hoàng Sơn	
		GS. TSKH. Nguyễn Minh Trí	
		TS. Hồ Minh Toàn	
4	Phương trình vi phân và tích phân Mã số: 9 46 01 03	GS.TSKH. Đinh Nho Hào	06
		TS. Lương Thái Hưng	
		TS. Đào Quang Khải	
		GS. TSKH. Đoàn Thái Sơn	

		PGS.TS. Hoàng Thế Tuấn	
5	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học Mã số: 9 46 01 06	GS.TSKH. Nguyễn Đình Công	**06**
		TS. Lưu Hoàng Đức	
		PGS.TS. Cấn Văn Hảo	
		PGS.TS. Phạm Việt Hùng	
		PGS.TS. Hồ Đăng Phúc	
6	Toán ứng dụng Mã số: 9 46 01 12	PGS.TSKH. Phan Thị Hà Dương	**06**
		TS. Đỗ Duy Hiếu	
		TS. Vũ Thị Hướng	
		TS. Bùi Trọng Kiên	
		GS.TSKH. Vũ Ngọc Phát	
		GS.TSKH. Hoàng Xuân Phú	
		GS.TSKH. Nguyễn Khoa Sơn	
		TS. Lê Xuân Thanh	
		TS. Nguyễn Hoàng Thạch	
		TS. Phạm Văn Trung	
		GS.TSKH. Nguyễn Đông Yên	
		PGS.TS. Lê Hải Yến	

Ghi chú:

- Người dự tuyển trình độ đào tạo tiến sĩ liên hệ trực tiếp với người dự định hướng dẫn để xác định hướng nghiên cứu cụ thể của mình.

- Cán bộ hướng dẫn có thể hướng dẫn ở nhiều chuyên ngành đào tạo khác nhau

PHỤ LỤC II

KẾ HOẠCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHÓA CỦA NGHIÊN CỨU SINH

(Đối với Nghiên cứu sinh có bằng Cử nhân)

Họ và tên:

Tên đề tài:

Ngành đào tạo:

Mã ngành đào tạo:

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu	Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký	Kết quả dự kiến
Năm thứ 1	Học phần bổ sung	30 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
Năm thứ 2	Học phần bắt buộc	04 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
	Học phần tự chọn	06 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
	Thực hiện phần 1 của Luận án	20 tín chỉ	Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...
Năm thứ 3	Thực hiện phần 2 của Luận án	26 tín chỉ	Luận án và các bài công bố,…
	01 tiểu luận tổng quan	04 tín chỉ	Tiểu luận tổng quan
Năm thứ 4	Thực hiện phần 3 của Luận án	30 tín chỉ	Luận án và các bài công bố,…

Lưu ý: phần nội dung trong bảng biểu là ví dụ về các nội dung trong kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. Kế hoạch cụ thể, nghiên cứu sinh xây dựng căn cứ vào quy định khung chương trình đào tạo của Viện.

VIỆN TOÁN HỌC

PHỤ LỤC III

KẾ HOẠCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHÓA CỦA NGHIÊN CỨU SINH

(Đối với Nghiên cứu sinh có bằng Thạc sĩ)

Họ và tên:

Tên đề tài:

Ngành đào tạo:

Mã ngành đào tạo:

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu	Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký	Kết quả dự kiến
Năm thứ 1	Học phần tự chọn	04 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
	Học phần bắt buộc	06 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
	Thực hiện phần 1 của Luận án	06 tín chỉ	Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...
Năm thứ 2	Thực hiện phần 2 của Luận án	15 tín chỉ	Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...
Năm thứ 3	Thực hiện phần 3 của Luận án	25 tín chỉ	Luận án và các bài công bố,…
	01 tiểu luận tổng quan	04 tín chỉ	Tiểu luận tổng quan
Năm thứ 4	Thực hiện phần 3 của Luận án	30 tín chỉ	Luận án và các bài công bố,…

Lưu ý: phần nội dung trong bảng biểu là ví dụ về các nội dung trong kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. Kế hoạch cụ thể, nghiên cứu sinh xây dựng căn cứ vào quy định khung chương trình đào tạo của Viện.

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN TOÁN HỌC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH ĐỢT …. NĂM 20…

1. Họ và tên thí sinh: . . . . . .

2. Sinh ngày . . . **tháng** . . . . **năm** . . . . . **Tại:** . . . . . **3. Giới tính:** Nam □ Nữ □

4. Chỗ ở hiện nay: . . . . . .

5. Nghề nghiệp: . . . . . .

6. Nơi công tác: . . . . . .

7. Năm bắt đầu công tác: . . . . . .

8. **Năm cấp bằng đại học:** . . . . . **Ngành:** . . . . . .

9. Năm cấp bằng thạc sĩ: . . . . . **Chuyên ngành:** . . . . . .

Mã số: . . . . . .

10. Trình độ ngoại ngữ: . . . . . .

11. Đăng ký đào tạo tại: Viện Toán học

12. Ngành đào tạo: . . . . . **Mã số:** . . . . . .

13. Cán bộ dự định hướng dẫn (Hướng dẫn độc lập; Hướng dẫn chính, hướng dẫn phụ hoặc Đồng hướng dẫn):

Cán bộ hướng dẫn 1: . . . . . .

Cán bộ hướng dẫn 2: . . . . . .

14. Hướng nghiên cứu: . . . . . .

. . . . . .

15. Hình thức đào tạo: 4 năm

16. Địa chỉ liên lạc với thí sinh: . . . . . .

. . . . . .

Điện thoại: . . . . . **Email:** . . . . . .

Xác nhận của đơn vị hiện đang công tác
(*hoặc chính quyền địa phương nơi đang cư trú, nếu là thí sinh tự do*)

Ngày tháng năm
Chữ ký của thí sinh

** Đánh dấu X vào ô chữ thích hợp*

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho người dự tuyển nghiên cứu sinh/dự bị nghiên cứu sinh)

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày tháng năm sinh: Nơi sinh:

Quê quán:

Dân tộc:

Chức vụ, đơn vị công tác trước khi học tập, nghiên cứu:

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:

Điện thoại cơ quan: Điện thoại nhà riêng:

Fax: E-mail:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

1. Trung học chuyên nghiệp:

Hệ đào tạo: Thời gian từ đến

Nơi học (trường, thành phố):

2. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy. Thời gian từ đến

Nơi học (trường, thành phố):

Ngành học:

Tên đồ án, luận án hoặc môn thi tốt nghiệp:

Ngày và nơi bảo vệ đồ án, luận án hoặc thi tốt nghiệp:

Người hướng dẫn:

3. Thạc sĩ:

Hệ đào tạo:

Thời gian từ đến tháng

Nơi học (trường, thành phố):

Ngành học:

Tên luận văn:

Ngày và nơi bảo vệ luận văn:

Người hướng dẫn:

4. Trình độ ngoại ngữ (biết ngoại ngữ gì, mức độ):

5. Học vị, học hàm, chức vụ kỹ thuật được chính thức cấp; số bằng, ngày và nơi cấp:

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KỂ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ:

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CỬ ĐI HỌC Ngày tháng năm 20

(Ký tên đóng dấu) Người khai ký tên

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN TOÁN HỌC

ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU SINH/DỰ BỊ NGHIÊN CỨU SINH

Tên hướng nghiên cứu/đề tài luận án:

Ngành: …….

Mã số: ……...

Họ và tên thí sinh: ……

1. Lý do chọn hướng nghiên cứu:

2. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng kí đi học nghiên cứu sinh:

3. Lý do chọn làm nghiên cứu sinh tại Viện Toán học:

4. Những dự định và kế hoạch để đạt được những mục tiêu mong muốn:

- Hướng nghiên cứu:

- Mục tiêu nghiên cứu:

- Nội dung nghiên cứu:

- Kiến thức và kết quả nghiên cứu (nếu có) về hướng nghiên cứu lựa chọn:

5. Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp tiến sĩ.

6. Đề xuất người hướng dẫn:

Ngày tháng năm 20

Người viết đề cương